TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN N** **TỈNH NINH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 53/2023/QĐST-DS	*N, ngày 06 tháng 9 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
C NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 25 tháng 8 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 108/2023/TLST- DS, ngày 16 tháng 6 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. C nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: ông Lê Văn C – Sinh năm: 1965

- *Bị đơn*: ông Hồ Văn S – Sinh năm: 1968. Ủy quyền cho bà Nguyễn Thị Não – Sinh năm: 1968; địa chỉ: L, P, N, Ninh Thuận (Văn bản ủy quyền ngày 25/8/2023).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan gồm các ông (bà):*

+ Lê Thị H – Sinh năm: 1967

+ Lê Thị N - Sinh năm: 1968

+ Lê Văn B – Sinh năm: 1970

+ Lê Văn C – Sinh năm: 1977

+ Lê Văn T – Sinh năm: 1971

+ Lê Thị M – Sinh năm: 1961

+ Lê Văn H – Sinh năm: 1974

Cùng địa chỉ: L, P, N, Ninh Thuận

+ Lê Thị H1 – Sinh năm: 1984

Địa chỉ: khu phố x, phường M, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

+ Lê Thị T1 – Sinh năm: 1982

Địa chỉ: thôn A, P, Tg, Bình Thuận.

Các ông (bà): Lê Thị H, Lê Thị N, Lê Văn B, Lê Văn C, Lê Văn H, Lê Văn T, Lê Thị M, Lê Thị H1, Lê Thị T1 cùng ủy quyền cho ông Lê Văn C theo văn bản ủy quyền ngày 15/11/2022.

+ Bà Nguyễn Thị N – Sinh năm: 1968; địa chỉ: L, P, N, Ninh Thuận.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Diện tích 125m^2 đất thuộc một phần thửa đất số 460 tờ bản đồ số 25 xã P được xác định theo các điểm 1,2,3,4,5,6,7 tại trích lục số 1571 ngày 08/8/2023 của Văn phòng đăng ký đất đai – Chi nhánh N, được Ủy ban nhân dân huyện N C nhận quyền sử dụng cho hộ ông Lê Văn N1 theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: S.612246 cấp ngày 07/10/2002. Thực tế vợ cH1 ông Hồ Văn S, bà Nguyễn Thị Não đang trực tiếp quản lý, sử dụng ổn định, có ranh rào. Ông Lê Văn N1 và bà Trần Thị M1 đã chết, các con gồm ông (bà): Lê Văn C, Lê Thị H, Lê Thị N, Lê Văn B, Lê Văn C, Lê Văn H, Lê Văn T, Lê Thị M, Lê Thị H1, Lê Thị T1 đồng thuận giao cho vợ cH1 ông Hồ Văn S, bà Nguyễn Thị N được toàn quyền sử dụng diện tích 125m^2 đất thuộc một phần thửa đất số 460 tờ bản đồ số 25 xã P được xác định theo các điểm 1,2,3,4,5,6,7 tại trích lục số 1571 ngày 08/8/2023 của Văn phòng đăng ký đất đai – Chi nhánh N.

Các đương sự có nghĩa vụ liên hệ cơ quan có thẩm quyền tiến hành kê khai, đăng ký chỉnh lý biến động, cấp lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho phù hợp với diện tích sử dụng thực tế theo quyết định của Tòa án.

- Về chi phí tố tụng: ông Lê Văn C đã nộp đủ và tự nguyện chịu, không yêu cầu xem xét.

- Về án phí: ông Lê Văn C tự nguyện chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số 0000960 ngày 16/6/2023. Ông Lê Văn C đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Kèm theo Quyết định là trích lục số 1571 ngày 08/8/2023 của Văn phòng đăng ký đất đai – Chi nhánh huyện N.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Chi cục THADS huyện N;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Văn Tùng

2.1. Vợ cH1 ông (bà) Nguyễn Ngọc Linh, Nguyễn Thị N xác nhận đã chuyển nhượng cho vợ cH1 ông (bà) Đỗ Thành Vinh, Nguyễn Thị Trinh thửa đất số 112 tờ bản đồ số 24b bản đồ địa chính thị trấn Phước Dân, theo hợp đồng cuyển nhượng quyền sử dụng đất lập ngày 21- 5- 2021 tại Văn phòng C chứng Thuận Nam. Vợ cH1 ông Linh, bà N yêu cầu Tòa án hủy hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất đã ký kết, lý do chỉ chuyển nhượng một phần thửa đất số 112 tờ bản đồ số 24b bản đồ thị trấn Phước Dân cho vợ cH1 ông Vinh, bà Trinh. Nay các bên thống nhất thỏa thuận toàn bộ các nội dung giải quyết vụ án như sau: